

Số: **34** /2026/NQ-HĐND

Lào Cai, ngày 14 tháng 9 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15, được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 163/2024/QH15 của Quốc hội Phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Căn cứ Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030;

Xét Tờ trình số 1281/TTr-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai; Báo cáo thẩm tra số 388/BC-BKTNS ngày 11 tháng 9 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai ban hành Nghị quyết quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Nghị quyết này quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các đơn vị được giao quản lý, sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước để thực hiện Chương trình.

b) Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc có liên quan đến xây dựng, lập, thẩm định, phân bổ, giao, triển khai thực hiện kế hoạch vốn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình.

Điều 2. Nguyên tắc phân bổ vốn ngân sách nhà nước

1. Tuân thủ quy định của Luật Ngân sách nhà nước, Nghị định số 358/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia, Quyết định số 05/2026/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030 và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, tiêu chí cụ thể của Chương trình giai đoạn 2026-2030, bảo đảm không vượt quá tổng mức vốn sự nghiệp của Chương trình đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

3. Bố trí vốn trọng tâm, trọng điểm và bền vững để thực hiện Chương trình:

a) Ưu tiên bố trí, thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm: Đấu tranh phòng, chống tội phạm về ma túy; nâng cao năng lực cai nghiện và quản lý người nghiện ma túy, giảm tác hại về ma túy; ưu tiên hỗ trợ cho các địa bàn trọng điểm, phức tạp về ma túy, địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

b) Gắn phân bổ vốn với kết quả, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, tiến độ giải ngân.

c) Bảo đảm công khai, minh bạch, dễ tính toán, dễ áp dụng, không dàn trải, không bình quân. Đồng thời bảo đảm sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quá trình triển khai thực hiện.

4. Việc phân bổ nguồn vốn bảo đảm đồng bộ, không chồng chéo, trùng lặp về phạm vi, đối tượng, nội dung với các chương trình mục tiêu quốc gia khác thực hiện trên cùng địa bàn. Bảo đảm quản lý tập trung, thống nhất về mục tiêu, cơ chế, chính sách.

Điều 3. Tiêu chí, hệ số phân bổ vốn ngân sách trung ương

1. Tiêu chí phân bổ vốn cho các xã, phường

a) Căn cứ kết quả rà soát, đánh giá hằng năm về tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy theo Quyết định số 28/2025/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2025 của Thủ tướng Chính phủ ban hành tiêu chí xác định tuyến, địa bàn trọng điểm phức tạp về ma túy, địa bàn không ma túy được sử dụng để xác định hệ số gốc phân bổ cho các xã, phường theo nguyên tắc sử dụng kết

quả rà soát, đánh giá của năm liền kề trước năm ngân sách làm căn cứ để xác định hệ số phân bổ cho năm ngân sách.

b) Danh sách xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn tỉnh Lào Cai theo Quyết định phê duyệt của Ủy ban nhân dân tỉnh được sử dụng để xác định hệ số tăng thêm.

2. Hệ số phân bổ vốn ngân sách cho các xã, phường

a) Hệ số gốc:

Xã, phường không ma túy: hệ số 1,0.

Xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy loại III: hệ số 1,5.

Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại II: hệ số 2,0.

Xã, phường trọng điểm phức tạp về ma túy loại I: hệ số 3,0.

b) Hệ số tăng thêm: Xã, phường có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn, thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: hệ số gốc tăng thêm 1,5 lần.

3. Phương pháp xác định mức vốn phân bổ cho các xã, phường được tính theo công thức sau:

$$V_i = \frac{T}{K} \times H_i$$

Trong đó:

V_i : Số vốn phân bổ cho xã, phường i;

T: Tổng số vốn được ngân sách trung ương giao sau khi trừ đi số vốn phân bổ cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;

K: Tổng hệ số của các xã, phường;

H_i : Hệ số của xã, phường i.

Điều 4. Định mức phân bổ vốn ngân sách nhà nước

1. Đối với kinh phí sự nghiệp ngân sách trung ương: Phân bổ cho các cơ quan cấp tỉnh tối đa 40% tổng kinh phí sự nghiệp được ngân sách trung ương giao; số kinh phí còn lại phân bổ cho các xã, phường theo nguyên tắc, tiêu chí và hệ số phân bổ quy định tại Điều 3 Nghị quyết này.

2. Đối với vốn đầu tư phát triển: Thực hiện đầu tư các nội dung, nhiệm vụ theo Quyết định số 7619/QĐ-BCA ngày 08 tháng 9 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Công an phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phòng, chống ma túy đến năm 2030.

3. Đối với vốn ngân sách tỉnh: Hằng năm, căn cứ nhu cầu bổ sung kinh phí của các cơ quan, đơn vị, các xã, phường, ngân sách tỉnh bố trí kinh phí hỗ trợ trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao, khả năng cân đối ngân sách, phù hợp với điều kiện thực tiễn, bảo đảm công bằng, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả. Trong đó, ưu tiên hỗ trợ các xã, phường trọng điểm, phức tạp về ma túy.

Điều 5. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày 14 tháng 9 năm 2026.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong Nghị quyết này được thay thế, sửa đổi, bổ sung thì thực hiện theo văn bản thay thế, sửa đổi, bổ sung đó.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lào Cai khóa XVII, Kỳ họp thứ 5 (Kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 14 tháng 9 năm 2026.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Công an;
- Bộ Tư pháp;
- Kiểm toán nhà nước khu vực VII;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đảng ủy HĐND tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT UB MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND các xã, phường;
- UBND các xã, phường;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH và HĐND, UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, BKTNS.



CHỦ TỊCH

Hoàng Giang